

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2022**

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022 được phân bổ (triệu đồng)	Ước thực hiện quý II năm 2022 (triệu đồng)	Ước thực hiện quý II năm 2022/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm 2022 so với quý II năm 2021 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	-	-	-	-
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>1.540.722</b>	<b>393.609</b>	<b>25,55</b>	-
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>1.505.468</b>	<b>388.302</b>	<b>25,79</b>	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	866.915	227.843	26,28	100,61
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	638.553	160.458	25,13	81,78
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	<b>6.354</b>	<b>706</b>	<b>11,11</b>	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	2.300	-	-	-
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	-	-	-	-
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	630	-	-	-
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	1.670	-	-	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	3.154	706	22,38	97,70
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	900	-	-	-
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>21.173</b>	<b>4.602</b>	<b>21,73</b>	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	21.173	4.602	21,73	114,15
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	<b>230</b>	-	-	-
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-	-
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	230	-	-	-
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	<b>7.497</b>	-	-	-
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>7.497</b>	-	-	-

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022 được phân bổ (triệu đồng)	Ước thực hiện quý II năm 2022 (triệu đồng)	Ước thực hiện quý II năm 2022/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm 2022 so với quý II năm 2021 (tỷ lệ %)
6.1	Hỗ trợ các cơ quan Việt Nam trong sản xuất, cung cấp và sử dụng dữ liệu, bằng chứng có chất lượng về dân số phục vụ công tác đánh giá, xây dựng và thực hiện chính sách chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội và giám sát các Mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam, giai đoạn 2022-2026	7.497	-	-	-

**Thuyết minh:**

**1. Dự toán được phân bổ**

- Đến ngày 31/6/2022, Tổng cục Thống kê được giao 1.540.492 triệu đồng, trong đó: Chi quản lý hành chính là 1.505.468 triệu đồng; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ là 6.354 triệu đồng; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề là 21.173 triệu đồng; Chi hoạt động kinh tế là 7.497 triệu đồng.
- Trong Quý II năm 2022, Tổng cục được Bộ giao là 30.071 triệu đồng và đã thực hiện phân bổ tại Quyết định số 628/QĐ-TCTK ngày 10/6/2022; Quyết định số 709B/QĐ-TCTK ngày 29/6/2022 và Quyết định số 707/QĐ-TCTK ngày 30/6/2022.

**2. Thực hiện dự toán**

- Chi quản lý hành chính: Tổng cục đã thực hiện dự toán quý II là 388.302 triệu đồng, trong đó: Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là 227.843 triệu đồng; Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ là 160.458 triệu đồng. Trong quý II, Tổng Cục Thống kê đã cấp kinh phí chi hoạt động theo định mức và đã có hướng dẫn sử dụng kinh phí các cuộc điều tra thường xuyên và Tổng điều tra nên các đơn vị đã chủ động quyết toán chi trả công cho điều tra viên và các khoản chi khác có liên quan đến cuộc điều tra đúng thời điểm kinh tế phát sinh tại đơn vị.
- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Tổng cục đã thực hiện dự toán quý II là 706 triệu đồng, đạt 11,11% so với dự toán được phân bổ.
- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Tổng cục đã thực hiện dự toán quý II là 4.602 triệu đồng, đạt 21,73% so với dự toán được phân bổ.
- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Trong quý II, Tổng cục chưa thực hiện dự toán kinh phí này.
- Chi hoạt động kinh tế: Trong quý II, Tổng cục chưa thực hiện dự toán kinh phí này.